BẢO HIỂM XÃ HỘI VỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67/BHXH-CSXH	*Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2016*
V/v hướng dẫn thực hiện chế độ BHXH theo Nghị định số 63/2015/NĐ-CP của Chính phủ	

Kính gửi: - Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.

Căn cứ Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 63/2015/NĐ-CP) và Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 63/2015/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH) và các quy định của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về thu BHXH, cấp và quản lý sổ BHXH, hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là BHXH tỉnh), BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân hướng dẫn BHXH cấp huyện, đơn vị sử dụng lao động, người lao động, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định tại các văn bản nêu trên; BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện chính sách BHXH đối với đối tượng áp dụng thuộc phạm vi Điều chỉnh quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP và Điều 1, Điều 2 Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH như sau:

1. Về thu BHXH

Đối với trường hợp người lao động thuộc diện dôi dư đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 50 của Luật BHXH năm 2006 (nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi, nghỉ hưu trước ngày 01/01/2016) hoặc theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 54 của Luật BHXH năm 2014 (nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi, nghỉ hưu từ ngày 01/01/2016 trở về sau) còn thiếu thời gian đóng BHXH tối đa 06 tháng để đủ Điều kiện hưởng lương hưu thì được Nhà nước đóng BHXH một lần cho số tháng còn thiếu để giải quyết chế độ hưu trí theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP thì thực hiện thu BHXH bổ sung một lần cho những tháng còn thiếu vào quỹ hưu trí, tử tuất theo quy định.

Mức đóng BHXH cho số tháng còn thiếu bằng 22% tiền lương tháng đóng BHXH của tháng liền kề trước khi người lao động nghỉ việc nhân với số tháng còn thiếu.

BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân căn cứ vào danh sách người lao động đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng thiếu thời gian đóng BHXH (Mẫu

số 7 ban hành kèm theo Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH) để tổ chức thu BHXH theo quy định của BHXH Việt Nam.

Việc ghi, xác nhận vào sổ BHXH thực hiện theo quy định hiện hành, riêng đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP và Tiết b, Khoản 6, Điều 3 Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH thì sổ BHXH cần ghi rõ nội dung: *đóng BHXH một lần cho thời gian còn thiếu theo Nghị định số 63/2015/NĐ-CP, thời gian là ... tháng, thời Điểm đóng đủ là ... ngày ... tháng ... năm ...*

2. Về thực hiện chế độ BHXH

2.1. Thực hiện chế độ đối với người đủ Điều kiện hưởng lương hưu

Căn cứ hồ sơ đề nghị giải quyết hưởng chế độ hưu trí theo quy định gồm sổ BHXH, quyết định nghỉ việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và danh sách người nghỉ hưu đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (Mẫu số 6 hoặc Mẫu số 7 ban hành kèm theo Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH) do đơn vị sử dụng lao động chuyển đến để giải quyết chế độ hưu trí đối với người lao động, cụ thể như sau:

a) Đối với người nghỉ hưu trước tuổi quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP và Tiết a, Khoản 6, Điều 3 Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH thì chế độ hưu trí được thực hiện theo quy định hiện hành nhưng không có Điều kiện về Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa và không phải trừ tỷ lệ lương hưu do về hưu trước tuổi theo quy định tại Khoản 2, Điều 52 Luật BHXH năm 2006 và Khoản 3, Điều 56 Luật BHXH năm 2014; thời Điểm hưởng lương hưu tính từ tháng đủ Điều kiện hưởng lương hưu trước tuổi ghi trong quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí do người sử dụng lao động lập.

Ví dụ 1: Ông A 57 tuổi, có 27 năm đóng BHXH thuộc diện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP và Tiết a, Khoản 6, Điều 3 Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH, theo quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí do người sử dụng lao động lập thì thời Điểm hưởng lương hưu trước tuổi của ông A từ ngày 01/5/2016. Chế độ hưu trí của ông A tính như sau:

- 15 năm đầu tính bằng 45%;

- Từ năm thứ 16 đến năm thứ 27 là 12 năm, tính thêm: 12 x 2% = 24%;

- Tỷ lệ lương hưu hằng tháng của ông A là 45% + 24% = 69%;

Thời Điểm hưởng lương hưu trước tuổi của ông A được tính từ tháng 5/2016.

b) Đối với người đã đủ tuổi nghỉ hưu (nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi) nhưng còn thiếu thời gian đóng BHXH tối đa không quá 06 tháng để đủ Điều kiện hưởng lương hưu theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP và Tiết b, Khoản 6, Điều 3

Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH thì thời Điểm hưởng lương hưu hàng tháng được tính từ tháng đóng đủ BHXH cho số tháng còn thiếu.

Ví dụ 2: Bà B sinh tháng 02/1961, có 19 năm 9 tháng đóng BHXH (tính đến hết tháng 2/2016), thuộc diện đủ tuổi nghỉ hưu nhưng còn thiếu thời gian đóng BHXH để đủ Điều kiện hưởng lương hưu theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP và Tiết b, Khoản 6, Điều 3 Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH. Tháng 3/2016, Công ty đã đóng BHXH một lần cho 03 tháng còn thiếu và lập, nộp đủ hồ sơ theo quy định. Chế độ hưu trí của bà B tính như sau:

- 15 năm đầu tính bằng 45%;

- Từ năm thứ 16 đến năm thứ 20 là 05 năm, tính thêm: 5 x 3% = 15%;

- Tỷ lệ lương hưu hằng tháng của bà B là 45% + 15% = 60%;

Thời Điểm hưởng lương hưu của bà B được tính từ tháng đóng đủ BHXH (tháng 3/2016).

Trường hợp đến 30/6/2016 Công ty mới đóng đủ BHXH một lần cho 03 tháng còn thiếu và lập, nộp đủ hồ sơ theo quy định thì lương hưu của bà B được tính từ ngày 01/6/2016.

c) Trường hợp trong thời gian từ khi nghỉ việc đến tháng đóng BHXH đủ 20 năm mà người lao động chết thì thân nhân được hưởng chế độ tử tuất theo quy định của pháp luật về BHXH hiện hành đối với người đang tham gia đóng BHXH.

d) Về thủ tục hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng chế độ hưu trí thực hiện theo quy định của BHXH Việt Nam, ban hành quyết định hưởng chế độ hưu trí theo mẫu quy định, bổ sung phần căn cứ dòng: "Căn cứ Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 của Chính phủ" và thay cụm từ "Hưu trí" bằng cụm từ "HƯU TRÍ - NĐ 63" tại góc bên phải quyết định.

2.2. Thực hiện chế độ đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH

a) Đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại Công ty thuộc diện thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động quy định tại Khoản 4 Điều 3 và Điều 4 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP thì thời gian đã đóng BHXH được bảo lưu trên sổ BHXH để hưởng các chế độ BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH.

b) Việc xác nhận trên sổ BHXH để bảo lưu thời gian đóng BHXH thực hiện theo quy định của BHXH Việt Nam. Chế độ BHXH và quy định về hồ sơ, quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH của đối tượng này được thực hiện theo quy định đối với trường hợp bảo lưu thời gian đóng BHXH.

2.3. Báo cáo tình hình thực hiện chế độ

BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân báo cáo việc thực hiện thu BHXH và giải quyết chế độ đối với người lao động dôi dư của năm trước liền kề theo quy định tại Nghị định số 63/2015/NĐ-CP (Mẫu số 13-NĐ63 ban hành kèm theo công văn này) về BHXH Việt Nam (Ban Thực hiện chính sách BHXH) trước ngày 10/01 hàng năm, riêng đối tượng thực hiện trong năm 2015 báo cáo trước ngày 20/01/2016.

3. Về thời gian thực hiện chế độ BHXH

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 11 Nghị định số 63/2015/NĐ-CP, chính sách BHXH đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 15/9/2015.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án giải quyết lao động dôi dư từ ngày 15/9/2015 đến nay, thì căn cứ vào danh sách đã được phê duyệt và thời Điểm đã tiếp nhận hồ sơ để giải quyết hưởng lương hưu theo đúng quy định.

Để thực hiện tốt chế độ, chính sách BHXH đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, BHXH Việt Nam đề nghị BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân căn cứ vào quy định của pháp luật về BHXH, Nghị định số 63/2015/NĐ-CP, Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH, hướng dẫn nghiệp vụ của BHXH Việt Nam và hướng dẫn tại văn bản này để tổ chức thực hiện chế độ BHXH cho người lao động được kịp thời, thuận tiện, đảm bảo đúng chính sách quy định.

Trung tâm Công nghệ thông tin: Căn cứ quy định của chính sách và hướng dẫn tại văn bản này để Điều chỉnh bổ sung phần mềm liên quan đến việc thực hiện chính sách đối với người lao động quy định tại Nghị định số 63/2015/NĐ-CP; triển khai và hướng dẫn thực hiện phần mềm đến BHXH tỉnh.

Các đơn vị khác thuộc BHXH Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan theo quy định tại văn bản này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về BHXH Việt Nam để nghiên cứu, hướng dẫn./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Sinh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó TGĐ;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Website BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, CSXH (2b).

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH/TP…..

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT LAO ĐỘNG DÔI DƯ NĂM …..
(Mẫu này ban hành kèm theo Công văn số 67/BHXH-CSXH ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Mẫu số 13-NĐ63

TT	Tên doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại	Theo phương án được duyệt				Kết quả thực hiện			
		Số lao động dôi dư về hưu trước độ tuổi quy định	Số lao động dôi dư đủ tuổi về hưu nhưng thiếu thời gian đóng BHXH			Số lao động dôi dư về hưu trước độ tuổi quy định	Kinh phí (ngàn đồng)		
			Số người	Đóng một lần cho số tháng còn thiếu vào quỹ hưu trí, tử tuất			Số người	Đóng một lần cho số tháng còn thiếu vào quỹ hưu trí, tử tuất	
				Số tháng còn thiếu	Số tiền phải đóng (đồng)			Số tháng còn thiếu đã thu	Số tiền đã thu (đồng)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*
Tổng cộng									

….., ngày …. tháng … năm…

NGƯỜI LẬP BIỂU	**TRƯỞNG PHÒNG THU**	**TRƯỞNG PHÒNG CHẾ ĐỘ BHXH**	**GIÁM ĐỐC**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký tên, đóng dấu)*